

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày: 24-4-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;

2. Bà Nguyễn Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Gia Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Thế Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/LTST - HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Quảng Trọng T (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1996, tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; Nơi ở hiện tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quảng Trọng G và bà Lâm Thị Như L; vợ: Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn, không còn sống chung) và Nguyễn Tường V, sinh năm 1998 (chung sống như vợ chồng không đăng ký kết hôn); con: có 01 người, sinh năm 2020.

Tiền án: Bản án số 85/2015/HSST ngày 30-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt Quảng Trọng T 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Quyết định số 86/QĐ-XPHC ngày 16-10-2023, Công an phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh xử phạt Quảng Trọng Triệu số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14-01-2024 và chuyển sang tạm giam từ ngày 20-01-2024 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 ngày 14-01-2024, Quảng Trọng Triệu điều khiển xe mô tô biển số 70B1-537.70 đi đến nhà trọ M1 thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh để tìm vợ là chị Nguyễn Tường V, ngụ ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

đang ở tại nhà trọ. Khi đến nhà trọ Minh S, T đi vào phòng số 4 của Lê Thị H, ngụ ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thuê ở trọ, T gặp H và V đang ngồi nói chuyện. Lúc này, H đi ra trước phòng trọ gặp riêng T để hỏi mua 600.000 đồng chất ma túy Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá), T đồng ý bán và kêu H đợi T đi lấy chất ma túy. Triệu điều khiển xe mô tô biển số 70B1-537.70 đi một mình đến khu vực bến xe T thuộc phường B, thành phố T tìm gặp một người tên T1 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua chất ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua chất ma túy xong, T điều khiển xe mô tô quay trở về nhà trọ M1, lúc này khoảng 01 giờ 00 phút, T gặp H đưa 02 bịch chất ma túy và nhận 600.000 đồng từ H rồi bỏ vào túi quần phía trước bên trái, T ra về thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lê Thị H 02 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy và một số vật chứng có liên quan.

Quảng Trọng T khai đây lần đầu tiên bán chất ma túy cho H thì bị bắt quả tang, ngoài ra không còn bán chất ma túy cho ai khác.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Quảng Trọng T, Lê Thị H, Nguyễn Tường V vào ngày 14-01-2024, kết quả T và H dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. V âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 109/KL-KTHS ngày 19-01-2024 của Phòng K Công an T3, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1) bên trong 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0882 gam. Đối tượng đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 30-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh T3, kết luận: Số tiền cần giám định 600.000 đồng (02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) là tiền thật.

Quá trình điều tra Quảng Trọng Triệu thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tạm giữ.

Qua xác minh Quảng Trọng T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSCT ngày 01- 4 -2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Quảng Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Châu Thành đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Quảng Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên đề nghị HĐXX:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quảng Trọng T từ 03 đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy hối hận việc đã làm nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào hồi 01 giờ 00 phút ngày 14-01-2024, tại phòng số 4 nhà trọ M1 thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Quảng Trọng T bán cho Lê Thị H 02 bịch chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0882 gam với số tiền 600.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đúng với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên đủ căn cứ kết luận bị cáo Quảng T2 Triệu phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma túy trong cộng đồng dân cư, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn khác trong xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm băng hoại giống nòi, là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV/AIDS và phát sinh các loại tội phạm khác.

[4] Trong quyết định hình phạt có xem xét:

Về nhân thân: Ngày 12-7-2012, bị Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Ngày 31-8-2013, bị Ủy ban nhân dân huyện H (nay là thị xã H), tỉnh Tây Ninh quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, tuy đã chấp hành xong cho thấy có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích, vẫn không cải tạo mình thành người tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc

trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo hành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Công an huyện C thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang giữ. Hội đồng xét xử xét thấy:

[7.1] Đối với số ma túy là tang vật trong vụ án đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xử lý.

[7.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu đen, số Seri 1: 357683109382251, số Seri 2: 357683109382269 (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền Việt Nam 600.000 đồng có được từ việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[8] Đối với người tên T1 bán ma túy cho Quảng Trọng T, do không rõ nhân thân địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chưa làm việc được nên không xem xét.

Đối với chị Nguyễn Thị Tuyết M không biết bị cáo lấy xe mô tô biển số 70B1-537.70 đi mua bán chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại xe cho chị M nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Quảng Trọng Triệu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Quảng Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quảng Trọng Triệu 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-01-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu đen, số Seri 1: 357683109382251, số Seri 2: 357683109382269 (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 600.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Quảng Trọng Triệu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- Phòng PV 06 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an H. Châu Thành;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Cơ quan THAHS
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Hùng